ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do -Hạnh phúc
Số:1679/KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 111-KH/ĐU ngày 09/10/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 31/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các Luật có liên quan; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW

Thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 111-KH/ĐU ngày 09/10/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 31/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các Luật có liên quan; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ *(sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 229/NQ-CP)* và Kế hoạch số 111-KH/ĐU ngày 09/10/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 31/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các Luật có liên quan và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW *(sau đây gọi là Kế hoạch số 111-KH/ĐU).*

- Thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch số 111-KH/ĐU.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ được giao phải bảo đảm rõ mục tiêu, rõ nội dung, rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, rõ thời hạn hoàn thành và rõ sản phẩm đầu ra; gắn với cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp chậm tiến độ hoặc thực hiện không đạt yêu cầu.

- Việc xây dựng và ban hành các văn bản quy định chi tiết theo thẩm quyền của địa phương phải bám sát, tuân thủ quy định của Luật Đất đai (sửa đổi) và các luật có liên quan, phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, bảo đảm kế thừa các quy định còn phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tổ chức lấy ý kiến người dân, cộng đồng doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động để bảo đảm chất lượng chính sách và tính khả thi của văn bản pháp luật.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn kết chặt chẽ giữa hoàn thiện thể chế với cải cách hành chính, chuyển đổi số, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và bảo đảm nguồn lực thực hiện; phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương.

- Tăng cường công khai, minh bạch, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sử dụng đất; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân đối với việc thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch số 111-KH/ĐU.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Quản lý đất đai chặt chẽ, minh bạch, công bằng, hiệu quả, bền vững, đưa đất đai thực sự trở thành nguồn lực chiến lược, lợi thế cạnh tranh và động lực phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới, góp phần nâng cao đời sống của Nhân dân, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

- Hoàn thiện thể chế, chính sách về quản lý và sử dụng đất đồng bộ và phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; bảo đảm công bằng và ổn định xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất, trở thành kênh phân bổ đất đai hợp lý, công bằng, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện, chuẩn hóa và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hiện đại, đa mục tiêu; bảo đảm kết nối với Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai và liên thông, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu có liên quan, đáp ứng yêu cầu *"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"*, an toàn và bảo mật. Các quyết định thuộc thẩm quyền của tỉnh về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giá đất được ghi nhận, cập nhật, công khai và phục vụ cảnh báo rủi ro theo quy định.

- Đến hết năm 2026, hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số đối với toàn bộ các thửa đất trên địa bàn tỉnh đã được thu thập thông tin, dữ liệu.

- Chậm nhất tháng 06/2027, tỉnh cơ bản hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích chưa có trong cơ sở dữ liệu.

- Đến năm 2030, các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai thuộc thẩm quyền của tỉnh được rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời, đồng bộ, thống nhất với Luật Đất đai (sửa đổi), các luật có liên quan. Bảo đảm đất đai được quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến, thống nhất nhận thức về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

a) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP, Kế hoạch số 111-KH/ĐU phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, địa phương; bảo đảm việc triển khai đồng bộ, thống nhất, hiệu quả từ tỉnh đến xã, phường. Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quản lý đất đai.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường ứng dụng nền tảng số, hệ thống truyền thông đa phương tiện, báo chí, xuất bản để phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách mới về đất đai.

- Tập trung tuyên truyền làm rõ các nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhất là nguyên tắc đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; quyền, trách nhiệm của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; yêu cầu sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; phát huy nguồn lực đất đai cho phát triển nhưng đồng thời phải bảo đảm công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu đối với đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật, quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, định giá đất, đăng ký đất đai và giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai.

b) Phân công thực hiện

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ngành liên quan định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật đất đai và các Luật có liên quan và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chính sách, pháp luật về đất đai mới ban hành. Chủ trì biên soạn hoặc sử dụng tài liệu do các cơ quan Trung ương phát hành để phục vụ cho việc tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý và sử dụng đất đồng bộ với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

a) Nhiệm vụ và giải pháp

- Chủ động tổng hợp khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn của tỉnh để tham gia ý kiến xây dựng pháp luật về đất đai theo yêu cầu của cơ quan Trung ương. Thường xuyên rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và không để chậm trễ.

- Rà soát, tổ chức thực hiện và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo thẩm quyền; quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, an ninh, đất trồng lúa, đất rừng. Thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất đúng quy định, công khai, minh bạch; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng pháp luật, hài hoà lợi ích, bảo đảm nơi ở, điều kiện sống và sinh kế của người có đất ở bị thu hồi. Kiện toàn tổ chức phát triển quỹ đất; khai thác hiệu quả quỹ đất; phòng ngừa, xử lý tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách và tình trạng đất được giao, cho thuê nhưng không sử dụng, chậm sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích.

- Thực hiện quản lý giá đất, tài chính đất đai; xây dựng bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất thuộc thẩm quyền trên cơ sở dữ liệu đầy đủ, công khai, minh bạch. Phát triển thị trường quyền sử dụng đất, thị trường bất động sản lành mạnh; công khai, kết nối dữ liệu và tổ chức đăng ký giao dịch theo quy định.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp, tạo điều kiện tích tụ, tập trung đất đai, chuyển đổi cơ cấu sản xuất; bảo vệ, cải tạo chất lượng đất và xử lý các diện tích đất có chồng lấn, tranh chấp, sử dụng không hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đất kết hợp đa mục đích, đất quốc phòng, an ninh kết hợp sản xuất, xây dựng kinh tế và các không gian sử dụng đất đặc thù. Đối với nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, kiến nghị cơ quan Trung ương xem xét, xử lý.

b) Phân công thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở ban, ngành tỉnh và địa phương nghiên cứu tham gia đóng góp ý kiến xây dựng dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) và các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành, đảm bảo phù hợp với quan điểm, định hướng của Nghị quyết số 21-NQ/TW và tình hình thực tế của địa phương, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, các sở, ngành khác có liên quan chủ trì, tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành thuộc thẩm quyền của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định các dự thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành của các cơ quan chủ trì soạn thảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động của các cơ quan, tổ chức có liên quan, sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) được ban hành và có hiệu lực.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giá đất, tài chính đất đai; phát triển thị trường quyền sử dụng đất, thị trường bất động sản; quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, tích tụ, tập trung đất đai, chuyển đổi cơ cấu sản xuất; sử dụng đất kết hợp đa mục đích.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

a) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai:

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa trình tự, thủ tục hành chính về quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giá đất, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các thủ tục hành chính khác có liên quan; cắt giảm tối đa các khâu trung gian, loại bỏ những quy định không còn phù hợp, giảm thời gian giải quyết hồ sơ và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện thống nhất cơ chế tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện.

- Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai và Hệ thống thông tin về đất đai:

Tổ chức thực hiện xây dựng, hoàn thiện, quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành về quy hoạch, thuế, công chứng, ngân hàng, bất động sản,... cập nhật đầy đủ, kịp thời các biến động đất đai, đảm bảo yêu cầu *"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"*; đồng bộ, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai lên Trung ương, nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

Ưu tiên bố trí nguồn lực để đảm bảo đến hết năm 2026, hoàn thành xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với toàn bộ các thửa đất đã được thu thập thông tin, dữ liệu; đến hết năm 2027, cơ bản hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với diện tích, thửa đất chưa có trong cơ sở dữ liệu.

Ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý đất đai.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ:

Tiếp tục rà soát, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai của tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền giữa các cơ quan; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành quản lý đất đai có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, trình độ chuyên môn và năng lực quản trị hiện đại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng chính sách, quy hoạch, định giá đất, tài chính đất đai, chuyển đổi số và giải quyết tranh chấp đất đai.

b) Phân công thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về việc kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác dữ liệu đất đai, nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công theo quy định.

Sở Tài chính chủ trì, bố trí nguồn lực tài chính cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Đồng Tháp và các cơ quan liên quan kết nối dữ liệu tài chính với cơ sở dữ liệu về đất đai.

Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành tỉnh có liên quan phối hợp xây dựng hạ tầng số, bảo đảm an toàn thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

4. Đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai

a) Nhiệm vụ và giải pháp

Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất; tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như quy hoạch, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nhất là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, xử lý vi phạm về đất đai; bảo đảm xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật các hành vi vi phạm về đất đai.

Từng bước ứng dụng, khai thác nền tảng dữ liệu số thống nhất, liên thông và kết nối với hệ thống Trung ương để phục vụ kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát, thanh tra trong phạm vi tỉnh; nâng cao năng lực cảnh báo, phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm trong quản lý, sử dụng đất.

Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai; thực hiện nguyên tắc giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở; tăng cường đối thoại, hòa giải, hạn chế phát sinh khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất đai; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân; khuyến khích người dân tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng đất thông qua các nền tảng số và cơ chế phản ánh, kiến nghị trực tuyến.

b) Phân công thực hiện

Thanh tra tỉnh chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra; hướng dẫn thanh tra và tổng hợp kết quả thanh tra chuyên ngành đất đai trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong quản lý, sử dụng đất; tham mưu hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan; ứng dụng, khai thác nền tảng dữ liệu số thống nhất, liên thông và kết nối với hệ thống Trung ương để phục vụ kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát, thanh tra, nâng cao năng lực cảnh báo, phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm trong quản lý, sử dụng đất.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh chủ trì thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất an ninh, việc sử dụng đất an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế; nắm thông tin, điều tra, xử lý, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực đất đai.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất quốc phòng, việc sử dụng đất quốc phòng kết hợp hoạt động sản xuất, xây dựng kinh tế.

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân xã, phường thực hiện giám sát việc quản lý, sử dụng đất theo quy định.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài trong quản lý, sử dụng đất

a) Nhiệm vụ và giải pháp

- Xử lý đất có nguồn gốc nông, lâm trường

Rà soát, xử lý dứt điểm những vướng mắc về đất đai có nguồn gốc nông, lâm trường; giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm, tranh chấp, khiếu kiện; xây dựng phương án thu hồi đất để giao cho địa phương quản lý, thực hiện giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Xử lý đất cơ quan, trụ sở dôi dư, đất sau cổ phần hóa, thoái vốn, dự án tồn đọng, kéo dài.

Rà soát quỹ đất cơ quan, trụ sở dôi dư, đất sau cổ phần hóa, thoái vốn, dự án tồn đọng, kéo dài. Thực hiện cơ chế quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả quỹ đất này bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất, đấu giá, đấu thầu theo quy hoạch; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc

cho các dự án tồn động, kéo dài; kiên quyết thu hồi các khu đất sử dụng sai mục đích, chậm đưa vào sử dụng, không đưa vào sử dụng, gây lãng phí.

- Xử lý các loại đất đa mục đích và các hạn chế, vướng mắc do lịch sử để lại

Rà soát, đánh giá thực tiễn việc quản lý, sử dụng các loại đất được sử dụng đa mục đích trên địa bàn tỉnh, thực hiện cơ chế quản lý, sử dụng đất đa mục đích theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm vừa khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, vừa kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định.

Tăng cường sự phối hợp, nghiên cứu, đề xuất cơ chế đặc thù để xử lý dứt điểm các hạn chế, vướng mắc về quản lý, sử dụng đất do lịch sử để lại, các hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc đã được chỉ ra tại kết luận của các đoàn kiểm tra, giám sát, cơ quan thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, các kiến nghị của cử tri và khiếu kiện kéo dài của người dân, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và ổn định xã hội nhưng không hợp thức hóa các hành vi vi phạm.

Rà soát, cập nhật danh mục dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng; cung cấp thông tin, chuẩn bị hồ sơ, điều kiện theo yêu cầu của cơ quan Trung ương. Đề xuất tham gia thí điểm cơ chế Nhà nước mua lại dự án để tạo quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước sau khi cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế và khi đáp ứng đầy đủ điều kiện.

b) Phân công thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, địa phương rà soát, xử lý đất có nguồn gốc nông, lâm trường; hướng dẫn thực hiện đối với các loại đất được sử dụng kết hợp đa mục đích.

Sở Tài chính chủ trì thực hiện việc rà soát, xử lý đất cơ quan, trụ sở dôi dư, dự án tồn đọng, kéo dài; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện.

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan và địa phương cứu, góp ý đề xuất cơ chế đặc thù để xử lý dứt điểm các hạn chế, vướng mắc về quản lý, sử dụng đất do lịch sử để lại; các hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc đã được chỉ ra tại kết luận của các đoàn kiểm tra, giám sát, cơ quan thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, các kiến nghị của cử tri và khiếu kiện kéo dài của người dân.

Sở Xây dựng chủ trì rà soát, cập nhật danh mục dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng; cung cấp thông tin, chuẩn bị hồ sơ, điều kiện theo yêu cầu của cơ quan Trung ương; nghiên cứu, góp ý đề xuất cơ chế thí điểm Nhà nước mua lại dự án nhà ở thương mại của chủ đầu tư không còn khả năng thực hiện hoặc không thể chuyển nhượng để tạo quỹ nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.

(Nội dung phân công thực hiện các nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành thuộc thẩm quyền theo sự phân công; phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổng hợp tình hình, tiến độ tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi), báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

- Định kỳ, chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP, Kế hoạch số 111-KH/ĐU và Kế hoạch này gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ và báo cáo về cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

2. Các sở, ngành tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, các sở, ban, ngành tỉnh được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này, trong trường hợp cần thiết, xây dựng kế hoạch của sở, ngành mình; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguồn lực thực hiện và trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ.

- Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai (sửa đổi) và các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn thi hành theo phân công thuộc phạm vi quản lý. Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tình hình, tiến độ tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

- Định kỳ, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP và Kế hoạch này trước ngày 31 tháng 11 hằng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về cơ quan cấp trên.

3. Sở Tài chính

Căn cứ đề xuất dự toán kinh phí của các sở, ngành tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách tỉnh để bảo đảm thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Thanh tra tỉnh

Thực hiện thanh tra theo kế hoạch hoặc đột xuất theo chỉ đạo của UBND tỉnh về việc quản lý, sử dụng đất; tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tổ chức thanh tra chuyên đề đối với dự án có khó khăn,

vướng mắc, tồn đọng kéo dài, kiến nghị xử lý vi phạm và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài theo quy định. Định kỳ, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP, Kế hoạch số 111-KH/ĐU và Kế hoạch này trước ngày 31 tháng 11 hằng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và các công việc cụ thể được giao trong Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện có hiệu quả. Định kỳ, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 229/NQ-CP, Kế hoạch số 111-KH/ĐU và Kế hoạch này trước ngày 31 tháng 11 hằng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, PCVP;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Đài PT&TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng thông tin);
- Lưu VT: VT, P.KT(Lực).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Phước Thiện